TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày: 10/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đình Sỹ và Ông Phạm Hồng Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2021/TLST-HS ngày 20/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 27/10/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Duy K;** sinh ngày 25/8/1983 tại thị trấn HK, huyện HK, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố 14, thị trấn HK, huyện HK, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân L và bà Nguyễn Thị H; có vợ: Lê Thị H và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 18/8/2021 đến ngày 18/11/2021; có mặt.

- *Người bị hại:* Ông Phạm Tiến D (Đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại:* Bà Đoàn Thị T (vợ bị hại); sinh năm: 1960; địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường NH, Thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Phạm Thị Thu T; sinh năm: 1995; địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường NH, Thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh, nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt.

2. Anh Phạm Ngọc T; sinh năm: 1990; địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn HK, huyện HK, tỉnh Hà Tĩnh, nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Mạnh Q; sinh năm: 1985; địa chỉ: Tổ dân phố HD, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1987; địa chỉ: Thôn TT, xã BLN, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

3. Anh Đặng T, sinh năm: 1973; địa chỉ: Thôn TT, xã BLN, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

4. Anh Lê Duy X, sinh năm: 1975; địa chỉ: Thôn TT, xã BLN, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

5. Anh Phạm Viết H, sinh năm: 1990; địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 31/7/2021, Trần Duy K (Có giấy phép lái xe hạng FC do Bộ giao thông vận tải cấp ngày 29/8/2018) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 38H-009.23 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 38R-013.27 đi từ huyện HS đến huyện ĐT bảo dưỡng xe. Trên đường đi, Trần Duy K gọi điện thoại cho anh Đặng T, sinh năm 1973, trú tại thôn TT, xã BLN, huyện ĐT (chủ ga ra sửa xe, bơm mỡ ô tô) hẹn đến quán để rửa xe và bơm mỡ. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Trần Duy K đi đến Km+800 đường quốc lộ 8A thuộc địa phận thôn TC, xã TD, huyện ĐT (Đối diện gara sửa xe của anh ĐT), thì Trần Duy K bật xi nhan rẽ trái và điều khiển xe quay đầu để sang ga ra của anh Đặng T. Do thiếu quan sát, chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn, nên khi xe ô tô đầu kéo Trần Duy K điều khiển đang nằm ngang giữa đường quốc lộ 8A (đầu xe quay về hướng thôn TT, xã BLN, huyện ĐT, đuôi xe quay về hướng thôn TC, xã TD, huyện ĐT), nên ông Phạm Tiến D, sinh năm 1960, trú tại phường NH, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38F1-093.33 theo hướng ĐT - HL và đâm vào thành thùng xe bên trái rơ moóc biển kiểm soát 38R-013.27, làm ông Phạm Tiến D ngã xuống đường, bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Biên bản khám nghiệm tử thi nạn nhân Phạm Tiến D do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐT lập hồi 23 giờ ngày 31/7/2021 và tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 177/GĐPY-PC09 ngày 01/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Nạn nhân ông Phạm Tiến D chết do đa chấn thương.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và người đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại tổng số tiền 140.000.000 đồng; người đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về tang vật thu giữ: 01 chiếc ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC loại ZZ4257V324HEI, màu cam, biển kiểm soát 38H-009.23, số máy 114450210417214187, số khung 837781, 01 rơ moóc nhãn hiệu XINHONDON, biển kiểm soát 38R-013.27, số khung LA9940CC2M4LHD440; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, sơn màu trắng, biển kiểm soát 38F1-093.33, số máy 117497, số khung 117492, sau khi khám nghiệm phương tiện, cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu; 01 giấy phép lái xe hạng FC, số 400074002777, mang tên Trần Duy K do Bộ giao thông vận tải cấp ngày 29/8/2018 đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT-VKS-ĐT ngày 15/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ đã truy tố bị cáo Trần Duy K về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Duy K mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường tổng số tiền 140.000.000 đồng; nay bị cáo và đại diện người bị hại không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

Về biện pháp tư pháp: 01 chiếc ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC loại ZZ4257V324HEI, màu cam, biển kiểm soát 38H-009.23, số máy 114450210417214187, số khung 837781, 01 rơ moóc nhãn hiệu XINHONDON, biển kiểm soát 38R-013.27, số khung LA9940CC2M4LHD440 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, sơn màu trắng, biển kiểm soát 38F1-093.33, số máy 117497, số khung 117492 đã trả lại cho các chủ sở hữu nên miễn xét.

01 giấy phép lái xe hạng FC, số 400074002777, mang tên Trần Duy K do Bộ giao thông vận tải cấp ngày 29/8/2018 trả lại cho bị cáo K.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì. Người đại diện gia đình bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết về dân sự. Người đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng nhưng đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo Trần Duy K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận nội dung cáo trạng củaViện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng, không có gì oan sai.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có tại hồ sơ, lời khai của người đại diện gia đình bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi và các vật chứng, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở khẳng định bị cáo Trần Duy K khi điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường, do thiếu quan sát, khi chuyển hướng (quay đầu xe) không đảm bảo an toàn nên đã gây ra tai nạn với xe mô tô do ông Phạm Tiến D điều khiển đi cùng chiều phía sau đâm vào thành thùng xe bên trái xe rơ moóc do Trần Duy K điều khiển, làm cho ông Phạm Tiến D tử vong. Hành vi của bị cáo Trần Duy K đã vi phạm Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT truy tố bị cáo Trần Duy K về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; người bị hại có một phần lỗi (do đã vi phạm Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về căn cứ quyết định hình phạt: Xét tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo đã được học và cấp Giấy phép lái xe hạng FC nhưng không chấp hành các quy định về tham gia giao thông đường bộ dẫn đến phạm tội nên cần xử bị cáo mức án tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và do lỗi vô ý, người bị hại có một phần lỗi, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị

cáo có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục theo Điều 65 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[6] Về biện pháp tư pháp: 01 chiếc ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC loại ZZ4257V324HEI, màu cam, biển kiểm soát 38H-009.23, số máy 114450210417214187, số khung 837781, 01 rơ moóc nhãn hiệu XINHONDON, biển kiểm soát 38R-013.27, số khung LA9940CC2M4LHD440, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, sơn màu trắng, biển kiểm soát 38F1-093.33, số máy 117497, số khung 117492 đã trả lại cho các chủ sở hữu là đúng pháp luật.

01 giấy phép lái xe hạng FC, số 400074002777, mang tên Trần Duy K lưu tại hồ sơ vụ án chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐT để trả lại cho bị cáo Trần Duy K.

[7] Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người đại diện gia đình người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Duy K phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Duy K 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Mai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/11/2021.

Giao bị cáo Trần Duy K cho Ủy ban nhân dân thị trấn HK, huyện HK, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện thủ tục theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Trần Duy K 01 giấy phép lái xe hạng FC, số 400074002777 do Bộ giao thông vận tải cấp ngày 29/8/2018.

3. Căn cứ Khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Điều 5, Khoản 1 Điều 6, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Duy K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người đại diện hợp pháp gia đình bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/11/2021.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sơ Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQĐT Công an huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- Bộ phận THA hình sự;
- Bị cáo;
- Đại diện người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- UBND thị trấn HK;
- Lưu hồ sơ; Văn thư;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Trọng